TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2022/HS-ST
Ngày 26-10-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Phú Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Hà

Ông Bùi Thanh Bình

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thúy Vân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên toà*:** Ông Đào Quang Soạn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Quý Đ, sinh ngày 15 tháng 12 năm 1970 tại Lập T, Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Tiến Đ (đã chết) và bà Trịnh Thị Đ; có vợ là Phạm Thị H (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 06/2016/QĐ-TA ngày 25/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Ngày 30/7/2018, Đ chấp hành xong.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Bị hại:

+ Anh Phùng Văn T, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

+ Anh Phùng Văn L, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Hữu V, sinh năm 1975; nơi cư trú: Khu, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ chiều ngày 12/6/2022, Vũ Quý Đ đi xe đạp qua ngõ 23, đường H thuộc tổ dân phố V, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc thì thấy ngôi nhà số 35 đang xây dựng dang dở, chưa có hàng rào, chưa lắp cửa ra vào. Đ dự định đi vào trong ngôi nhà để xin thuốc lào của các thợ xây dựng để hút. Đ dựng xe đạp trước nhà và đi vào bên trong thấy anh Phùng Văn T và anh Phùng Văn L, là thợ xây dựng, đang ngủ trưa tại sàn tầng một của ngôi nhà. Đ tiến đến gần vị trí anh T, anh L đang ngủ và nhìn thấy bên cạnh anh L để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02 màu đen, bên cạnh anh T để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu xanh xám. Quan sát xung quanh thấy không có người nào trông giữ còn anh T và anh L đang ngủ say nên Đ đã nảy sinh ý định trộm cắp 02 chiếc điện thoại này. Sau đó, Đ nhẹ nhàng đi đến gần vị trí anh T và anh L, lén lút lấy 02 chiếc điện thoại trên cất giấu vào túi quần rồi quay lại vị trí dựng xe đạp và điều khiển xe đi về nhà. Sau đó, Đ đem chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J7 màu xanh xám đưa cho anh Trần Hữu V để làm tin vay số tiền 250.000đ tiêu xài cá nhân hết. Còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02 Đ cất giấu ở nhà mình.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, anh T và anh L phát hiện 02 chiếc điện thoại đã bị kẻ gian trộm cắp nên sáng ngày 13/6/2022, hai anh đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an.

Ngày 14/6/2022, trong quá trình làm việc với Cơ quan Công an, Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, đồng thời giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02 màu đen, cùng ngày anh Trần Hữu V cũng tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu xanh xám cho Cơ quan Công an để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 83/KL-HĐĐG ngày 15/6/2022 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự UBND TP. Vĩnh Yên kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02 màu đen đã qua sử dụng trị giá 1.533.000đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu xanh xám đã qua sử dụng trị giá 1.033.000đ. Tổng trị giá là 2.566.000đ.

Tại Cáo trạng số: 132/CT-VKSVY ngày 07/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố: Vũ Quý Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Vũ Quý Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo; giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt Vũ Quý Đ từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Quý Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ chiều ngày 12/6/2022, tại ngôi nhà số 35, ngõ 23, đường H thuộc tổ dân phố V, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, lợi dụng sơ hở của anh Phùng Văn L và anh Phùng Văn T, Vũ Quý Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp của anh L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02 màu đen và trộm cắp của anh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu xám, đều đã cũ, đã qua sử dụng. Theo kết luận định giá, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02 màu đen đã qua sử dụng trị giá 1.533.000đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu xanh xám đã qua sử dụng trị giá 1.033.000đ, tổng trị giá là 2.566.000đ. Sau khi trộm cắp được 02 chiếc điện thoại trên, Đ đem chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 làm tài sản bảo đảm

cho anh Trần Hữu V vay số tiền 250.000đ rồi tiêu xài cá nhân hết, còn chiếc điện thoại Samsung Galaxy A02 Đ đem về nhà cất giấu.

Hành vi trộm cắp tài sản như nêu trên của Vũ Quý Đ đã cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, do vậy cần xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là: Phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, bị cáo có bố là liệt sĩ. Tuy nhiên, trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, nhưng hiện tại Đ vẫn tiếp tục nghiện ma túy. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện, như mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02 màu đen, là tài sản hợp pháp của anh Phùng Văn L; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu xanh xám, là tài sản hợp pháp của anh Phùng Văn T. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Vĩnh Yên đã trả lại cho anh Phùng Văn L chiếc điện thoại Samsung Galaxy A02 và anh Phùng Văn T chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7; anh L và anh T nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác về bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với chiếc xe đạp mini Nhật đã cũ, đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định: Chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị L, chiếc xe đạp trên là của chị L mua từ năm 2019 cho con gái sử dụng làm phương tiện đi học. Trưa ngày 12/6/2022, Đ sang nhà chị L hỏi mượn chị L chiếc xe đạp để đi có việc. Chị L không biết việc

Đ sử dụng chiếc xe đạp trên sau đó đi trộm cặp tài sản. Ngày 25/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe đạp trên cho chị L, chị L không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đối với anh Trần Hữu V, quá trình điều tra xác định: Chiều ngày 12/9/2022, Đ tới gặp anh V để hỏi vay 250.000đ, Đ nói với anh V vay tiền để mua thuốc chữa bệnh đau lưng. Do Đ đã vay nhiều lần chưa trả tiền đúng hẹn, nên anh V yêu cầu phải có đồ vật, tài sản làm bảo đảm, thấy vậy Đ lấy trong túi quần 01 chiếc điện thoại Samsung Galazy J7 đưa cho anh V làm tin. Anh V đồng ý và đưa cho Đ 250.000đ. Anh V không hỏi nguồn gốc chiếc điện thoại vì thấy chiếc điện thoại đã cũ nên nghĩ là điện thoại của Đ. Sau khi làm việc với Cơ quan Công an, anh V đã tự nguyện giao nộp lại chiếc điện thoại trên. Anh V không biết chiếc điện thoại trên do Đ trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh V là phù hợp. Quá trình điều tra Đ đã hoàn trả số tiền 250.000đ cho anh V, anh V không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đối với 01 chiếc mũ nồi màu đen đã cũ; 01 chiếc quần kaki màu nâu; 01 chiếc áo phông có cổ kẻ sọc màu xanh, tím, trắng mà Đ mặc vào ngày 12/9/2022 khi thực hiện hành vi trộm cắp, do Đ tự nguyện giao nộp để phục vụ quá trình điều tra; xác định đây là tài sản hợp pháp của Đ. Đ không có yêu cầu nhận lại quần áo và chiếc mũ trên, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Quý Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i. s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Vũ Quý Đ 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 05 tháng 8 năm 2022).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc mũ nồi màu đen đã cũ; 01 chiếc quần kaki màu nâu; 01 chiếc áo phông có cổ kẻ sọc màu xanh, tím, trắng của Đ. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17 tháng 10 năm 2022 giữa Công an thành phố Vĩnh Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà

án: Buộc bị cáo Vũ Quý Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đặng Phú Lâm